TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 116/2019/HSST
Ngày 28 tháng 6 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Vũ Mạnh Huề**
2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên toà: **Bà Lê Thị Hồng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Đỗ Minh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 28.6.2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2019/HSST ngày 30.05.2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H1; Sinh năm: 1964. ĐKHKTT và nơi ở: T, phường T, quận Đ, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 6/10. Con ông: Nguyễn Văn C (c). Con bà: Đỗ Thị T (c). Danh chỉ bản số 099 ngày 14.03.2019 do công an Quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 02 tiền sự: - Năm 1987, đi tập trung cải tạo 03 năm. - Năm 2006, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Tiền án: 03 tiền án: - Ngày 01/02/1983, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nH2 cho hưởng án treo về tội Hủy hoại tài sản (đã xóa án tích). - Ngày 13/7/1995, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. - Ngày 22/01/1995, Tòa Phúc thẩm - Tòa án nhân dân Tối cao xét xử phúc thẩm xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (đã xóa án tích). - Ngày 29/03/2012, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội Đánh bạc (đã xóa án tích). Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H2 (sinh năm: 1976; HKTT: N, phường L, quận Đ, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Nguyễn Văn T (sinh năm: 1966; trú tại: Tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
2. Bà Nguyễn Thị N (sinh năm: 1960; trú tại: T, phường T, quận Đ, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h30’ ngày 25/12/2018 anh Nguyễn Văn T (sinh năm:1966; HKTT: TT N, P, H, Hà Nội) điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen –

xám BKS: 30L7 – 9371 đến sảnh chung cư N3 Nguyễn Công Trứ, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội để tập thể hình. Anh T gửi xe máy cho bảo vệ chung cư là anh Nguyễn Văn H2 (sinh năm: 1976; HKTT: N, phường L, quận Đ, Hà Nội). Anh T để quên chìa khóa ở ổ khóa xe máy. Khoảng 18h40' ngày 25/12/2018 Nguyễn Văn H1 điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 29P1 – 379.20 đến chung cư N3 Nguyễn Công Trứ, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội để giao hàng. Khi đến nơi H1 tìm chỗ để xe thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen - xám BKS: 30L7 – 9371 xe của anh T đang để trên vỉa hè trước sảnh chung cư, tại vị trí ổ khóa xe vẫn đang cắm chìa khóa. H1 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên nên đã dựng xe của mình và tiến lại chiếc xe của anh T, dắt chiếc xe máy anh T tiến lên phía trước khoảng 1m và rút chìa khóa máy và đút vào túi quần trước H1 đang mặc. Sau đó H1 quay lại xe máy của mình rồi điều khiển xe máy ra gửi gần đó và mang đồ ăn, nước uống lên phòng 1602 của Chung cư N3 Nguyễn Công Trứ để trả hàng cho khách đã gọi trước đó. Khi quay xuống H1 quan sát xung quanh vẫn không có ai trông giữ chiếc xe của anh T nên H1 đi đến chiếc xe máy và dùng chìa khóa lấy từ trước mở khóa lấy trộm chiếc xe máy đi về Xí nghiệp đầu máy Hà Nội (địa chỉ số 2 Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội) để gửi. Sau đó H1 đi xe ôm đến tòa Chung cư N3 Nguyễn Công Trứ để lấy xe máy để đi về nhà. Khoảng 19h00' cùng ngày anh T xuống lấy xe thì phát hiện chiếc xe đã bị trộm nên anh đến công an phường Phố Huế trình báo.

Ngày 26/12/2018 Nguyễn Văn H1 đến công an phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn H1: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen – xám, BKS: 30L7 – 9371; 01 (một) chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29P1 – 379.20; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh trắng có in chữ Grab; 01 (một) mũ lưỡi chai màu trắng, có viền màu xanh nhỏ; 01 (một) áo khoác màu xanh; 01 (một) chìa khóa xe máy có in chữ Honda; 01 (một) vé gửi xe của tòa nhà chung cư N3 Nguyễn Công Trứ và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo F3 màu đen.

Tiến hành dẫn giải H1 xác định được vị trí đã trộm cắp tài sản là tại sảnh tầng 1 chung cư N3 Nguyễn Công Trứ, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tại bản kết luận số 13/KL-HĐĐGTS ngày 13/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen – xám, BKS: 30L7 – 9371 có giá trị 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Qúa trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29P1 – 379.20 là chị Nguyễn Thị N – là vợ của Nguyễn Văn H1.

Ngày 09/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng ra quyết định xử lý vật chứng:

+ Trao trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen - xám, BKS: 30L7 – 9371 cho anh Nguyễn Văn T. Anh T đã nhận tài sản và yêu cầu gì về dân sự.

+ Trao trả 01 (một) chiếc xe máy Honda Wave màu đen BKS: 29P1 – 379.20 cho chị Nguyễn Thị N. Chị N đã nhận tài sản và yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 102/CT/VKS-HS ngày 23.05.2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Nguyễn Văn H1 bị truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Văn H1 với mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Về bồi thường dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự, người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên tòa không xét.

Tang vật:

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có in chữ Grap; 01 mũ lưỡi trai màu vàng, có viền màu xanh đỏ; 01 áo khoác màu xanh; 01 điện thoại di động Oppo F3 màu đen thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 vé gửi xe của Tòa nhà chung cư N3 TT Nguyễn Công Trứ tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Khoảng 18h30' ngày 25/12/2018, tại sảnh tầng 1 chung cư N3 Nguyễn Công Trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Văn H1 có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe Honda Wave màu đỏ - đen - xám BKS: 30L7 – 9371 của anh Nguyễn Văn T, trị giá là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H1 đã phạm vào tội trộm cắp tài sản tội

phạm và hình phạt được quy định khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị nhà nước quy định là tội phạm. Trong vụ án này hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại. Bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại. Cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền sự đã hết thời hiệu và 03 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Bị cáo là đối tượng đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa, hoàn thiện mình. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra Cơ quan công an đầu thú nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về bồi thường dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự, người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên tòa không xét.

Tang vật:

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có in chữ Grap; 01 mũ lưỡi trai màu vàng, có viền màu xanh đỏ; 01 áo khoác màu xanh; 01 điện thoại di động Oppo F3 màu đen thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 vé gửi xe của Tòa nhà chung cư N3 TT Nguyễn Công Trứ tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố:</u> Bị cáo **Nguyễn Văn H1** phạm tội: **"Trộm cắp tài sản".**

<u>Áp dụng:</u> khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Xử phạt:</u> **Nguyễn Văn H1 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tang vật: - 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng có in chữ Grap; 01 mũ lưỡi trai màu vàng, có viền màu xanh đỏ; 01 áo khoác màu xanh; 01 điện thoại di động Oppo F3 màu đen thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo.

- 01 vé gửi xe của Tòa nhà chung cư N3 TT Nguyễn Công Trứ tịch thu tiêu hủy.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 167/2019 ngày 28.05.2019 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

Nguyễn Thị Hải Yến